

Số: 444 /CTTL-TC

Hoa Lư, ngày 27 tháng 10 năm 2025

V/v báo giá chi phí khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, người lao động năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị có năng lực cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, người lao động

Căn cứ Quyết định số 1059/QĐ-CTTL ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt chủ trương tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, người lao động năm 2025.

Để có cơ sở xác định giá gói thầu trong quá trình lập dự toán, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình trân trọng đề nghị các đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm gửi báo giá chi phí khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, người lao động. (Có mẫu biểu báo giá kèm theo).

Địa chỉ nhận báo giá: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình. Số 2, đường Trần Hưng Đạo, phố Bình Hà, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Số điện thoại: 02293625108.

Thời hạn nhận báo giá: trước 17 giờ 00 phút ngày 03/11/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét. /s/

Nơi nhận: /s/

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P.TC-HC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Sơn Hà

Tên đơn vị báo giá:...

Địa chỉ:.....



## BẢNG BÁO GIÁ

Chi phí khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, người lao động

| STT | Danh mục khám   | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (đồng) | Thành tiền (đồng) | Ghi chú |
|-----|---|-------------|----------|----------------|-------------------|---------|
| 1   | Khám tổng quát lâm sàng, gồm: nội khoa tổng quát; ngoại khoa, da liễu; mắt, tai – mũi – họng, răng – hàm – mặt, sản phụ khoa. | Người       |          |                |                   |         |
| 2   | Khám cận lâm sàng, gồm:   |             |          |                |                   |         |
| 2.1 | Chuẩn đoán hình ảnh: Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang)  | Người       |          |                |                   |         |
| 2.2 | Xét nghiệm huyết học:   |             |          |                |                   |         |
| -   | Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser)   | Người       |          |                |                   |         |
| 2.3 | Xét nghiệm sinh hoá:  |             |          |                |                   |         |
| -   | Tổng phân tích nước tiểu  | Người       |          |                |                   |         |
| -   | Định lượng Glucose (Máu)  | Người       |          |                |                   |         |
| -   | Đo hoạt độ AST (GOT) (Máu)  | Người       |          |                |                   |         |
| -   | Đo hoạt độ ALT (GPT) (Máu)  | Người       |          |                |                   |         |

| STT | Danh mục khám                          | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (đồng) | Thành tiền (đồng) | Ghi chú |
|-----|--|-------------|----------|----------------|-------------------|---------|
| -   | Định lượng Cholesterol toàn phần (Máu) | Người       |          |                |                   |         |
| -   | Định lượng Triglycerid (Máu)           | Người       |          |                |                   |         |
|     | <b>Tổng cộng:</b>                      |             |          |                |                   |         |

**Ghi chú:**

- Địa điểm khám tại: Phường Hoa Lư, xã Yên Mô, xã Quang Thiện, xã Gia Hưng, tỉnh Ninh Bình.
- Số lượng khám trung bình 30 người/địa điểm/ngày.
- Đơn giá trên đã bao gồm toàn bộ chi phí và thuế.
- Thời hạn hiệu lực của báo giá...

..., Ngày ....tháng .....năm ....

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ**

(Ký tên, đóng dấu)